

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH**Về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô
trong Công an nhân dân***Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;**Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;**Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;**Căn cứ Nghị định số 10/2004/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của Nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;**Căn cứ Nghị định số 106/2009/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị vũ trang nhân dân;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,**Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong Công an nhân dân.***Điều 1. Đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh**

1. Các đơn vị thuộc Bộ Công an được trang bị xe ô tô là những đơn vị được quy định tại Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an và tại các văn bản quy phạm pháp luật khác của Chính phủ liên quan đến tổ chức của Công an nhân dân.

2. Xe ô tô quy định tại Quyết định này là xe ô tô từ 4 đến 16 chỗ ngồi, xe chuyên dùng (gọi tắt là xe ô tô) sử dụng để phục vụ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, sĩ quan, cán bộ, chiến sĩ đi công tác, bảo đảm nhiệm vụ chỉ huy, huấn luyện, chiến đấu, sản xuất kinh doanh của các công ty và các đơn vị thuộc Bộ Công an.

Các loại xe ô tô trên được mua từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và mua sắm từ vốn của công ty nhà nước (kể cả viện trợ, quà biếu của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước, hoặc được xác lập quyền sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật, các chương trình dự án kết thúc, chuyển giao).

Điều 2. Nguyên tắc sử dụng xe ô tô

1. Xe ô tô của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công an (kể cả xe của các doanh nghiệp) được quản lý, sử dụng theo chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà

nước và theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô quy định tại Quyết định này.

2. Các cơ quan, đơn vị được trang bị xe ô tô không được bán, tặng, trao đổi, cho thuê, cho mượn hoặc chuyển quyền sở hữu, sử dụng cho các tổ chức, cá nhân khác nếu không được phép của Bộ trưởng Bộ Công an.

3. Nghiêm cấm sử dụng xe ô tô quy định tại Quyết định này vào việc riêng và các mục đích khác không phải là nhiệm vụ chiến đấu, huấn luyện và công tác của Công an nhân dân.

4. Mỗi chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô được trang bị một xe ô tô để phục vụ công tác. Trường hợp một cán bộ giữ nhiều chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô thì được áp dụng tiêu chuẩn sử dụng một xe theo chức danh cao nhất.

Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức, chế độ trang bị và sử dụng xe ô tô phục vụ công tác

1. Cán bộ có chức danh sau đây được sử dụng thường xuyên một xe ô tô trong thời gian công tác (giá mua xe được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ):

- Lãnh đạo trong Công an nhân dân là Ủy viên Bộ Chính trị.
- Bộ trưởng.
- Cán bộ có cấp bậc hàm Đại tướng và các chức danh có hệ số lương khởi điểm từ 10,4 trở lên.

2. Cán bộ Lãnh đạo trong Công an nhân dân là Ủy viên Trung ương Đảng thì tiêu chuẩn trang bị, sử dụng xe ô tô thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ và sửa đổi, bổ sung tại Điều 3 Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Cán bộ có chức danh sau đây được sử dụng thường xuyên một xe ô tô trong thời gian công tác với giá mua tối đa 1.100 triệu đồng/một xe gồm:

- Thứ trưởng Bộ Công an.
- Cán bộ có cấp bậc hàm Thượng tướng và các chức danh có hệ số lương khởi điểm từ 9,8 trở lên.

4. Cán bộ có chức danh sau đây được sử dụng thường xuyên một xe ô tô trong thời gian công tác với giá mua tối đa 920 triệu đồng/một xe gồm:

- Các chức danh lãnh đạo, chỉ huy có hệ số phụ cấp lãnh đạo 1,2 đến 1,3.
- Cán bộ có cấp bậc hàm Trung tướng và các chức danh có hệ số lương khởi điểm từ 9,2 trở lên.

- Cán bộ Công an là Ủy viên Ban thường vụ Thành ủy (Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Các cán bộ sau đây được sử dụng xe ô tô để đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc và đi công tác với giá mua tối đa 820 triệu đồng/một xe gồm:

Cán bộ có cấp bậc hàm Thiếu tướng.

6. Xe ô tô dùng chung:

a) Các cán bộ sau đây được bố trí xe ô tô đi công tác, không bố trí xe đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc, với giá mua tối đa 720 triệu đồng/một xe (trường hợp các cơ quan, đơn vị thường xuyên hoạt động ở vùng sâu, vùng xa, địa hình khó khăn thì được mua xe ô tô 02 cầu với mức giá không quá 1,5 lần so với định mức quy định):

- Cán bộ lãnh đạo, chỉ huy có hệ số phụ cấp lãnh đạo từ 0,7 đến dưới 1,2.

- Cán bộ có hệ số lương từ 7,3 đến 8,6.

b) Số lượng xe ô tô để dùng chung cho các cơ quan, đơn vị để phục vụ công tác cho các chức danh quy định tại Điểm a Khoản này được xác định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này. Bộ trưởng Bộ Công an căn cứ vào tính chất công tác, chiến đấu, địa bàn, tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý tại Quyết định này quy định số lượng xe ô tô trang bị cho từng đơn vị, địa phương;

c) Trường hợp do yêu cầu khẩn cấp hoặc do yêu cầu đặc biệt, Thủ trưởng đơn vị quyết định việc bố trí xe ô tô phục vụ công tác cho sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ không có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô;

d) Số lượng xe ô tô trang bị cho các đơn vị chiến đấu từ cấp Trung đoàn trở lên và các đơn vị đặc thù khác do Bộ trưởng Bộ Công an quy định.

Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng

Xe chuyên dùng trong Công an nhân dân là xe được gắn trang thiết bị chuyên dùng phục vụ cho nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu hoặc có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

Việc xây dựng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng, xe ô tô vận tải trong Công an nhân dân thực hiện theo Khoản 1 Điều 9 Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và Điểm a, Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 106/2009/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ. Nghiêm cấm lợi dụng quyết định mua xe ô tô nghiệp vụ, xe ô tô chuyên dùng để sử dụng vào mục đích khác.

Điều 5. Trang bị xe ô tô cho các cơ quan đại diện của Bộ Công an Việt Nam ở nước ngoài

Các cơ quan đại diện của Bộ Công an Việt Nam ở nước ngoài thực hiện theo quy định tại Quyết định số 30/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2010, của Thủ tướng Chính phủ.